



ĐỀ ÁN

**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
NHÂN LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Ở TRONG NƯỚC & NƯỚC NGOÀI
BẰNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**



NỘI DUNG TRÌNH BÀY



1. Giới thiệu chung về Đề án 2395

- **Mục đích** của Đề án
- **Đối tượng** tham gia Đề án
- **Lĩnh vực** đào tạo, bồi dưỡng của Đề án
- **Hình thức** triển khai Đề án

2. Các loại hình đào tạo, bồi dưỡng của Đề án (04 loại)

- Đào tạo chuyên gia
- Đào tạo nhóm nghiên cứu
- Đào tạo sau Tiến sĩ
- Bồi dưỡng nhân lực quản lý KH&CN

3. Các quy định quản lý Đề án

- Các văn bản quản lý Đề án
- Quy trình tuyển chọn của ĐA 2395
- Yêu cầu về hồ sơ

4. Một số vấn đề trao đổi thảo luận

- Về định nghĩa, tiêu chuẩn, điều kiện
- Về hồ sơ đăng ký tham gia ĐA
- Về nghiệm thu, đánh giá kết quả
- Về tài chính, hợp đồng
- Về hợp tác với các trường ĐH, Viện n/c,...

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ĐỀ ÁN 2395

1.1. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ ÁN 2395



- **Nâng cao trình độ** chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng quản lý cho đội ngũ nhân lực KH&CN.
- Nghiên cứu, **tìm kiếm, tiếp thu, làm chủ**, phát triển công nghệ cao, tiên tiến, hiện đại, các giải pháp... **tại nước ngoài** nhằm giải quyết các vấn đề nóng, có tầm ảnh hưởng mạnh mà hiện nay tại Việt Nam chưa thực hiện được.
- Hình thành lực lượng **chuyên gia KH&CN trình độ cao**, các **chuyên gia đầu ngành, các tổng công trình sư**, các **nhóm nghiên cứu mạnh** đủ khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới
- Xây dựng **mạng lưới kết nối đối tác KH&CN&ĐMST** giữa Việt Nam và thế giới.
- Xây dựng được các **mô hình hợp tác trong nước và quốc tế** để đưa KH&CN&ĐMST thực sự phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

Ngày 25/12/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành
Quyết định số 2395/QĐ-TTg về việc phê duyệt
**Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở trong nước
và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước**



1.2. ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN



**Các cá nhân hoạt động
KH&CN**

**Các cán bộ quản lý
KH&CN**

Bộ, Ngành, Địa phương

Tổ chức KH&CN

Doanh nghiệp

1.3. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CỦA ĐỀ ÁN

- ❖ **Các lĩnh vực KH&CN** *(Theo QĐ số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 4/9/2008 và QĐ số 37/QĐ-BKHCN ngày 14/1/2009 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về một số Bảng phân loại thống kê KH&CN)*
 - Khoa học tự nhiên;
 - Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
 - Khoa học y, dược;
 - Khoa học nông nghiệp,
 - Khoa học xã hội;
 - Khoa học nhân văn
- ❖ **Tập trung vào:**
 - Công nghệ mới *(Luật CGCN số 07/2017/QH14)*
 - Công nghệ cao *(Luật CGCN số 07/2017/QH14)*
 - Công nghệ ưu tiên *(Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 ban hành danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục công nghệ cao được khuyến khích phát triển)*

1.4. HÌNH THỨC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

❖ Các hình thức

1. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia
2. Đào tạo, bồi dưỡng theo nhóm
3. Bồi dưỡng sau tiến sỹ
4. Bồi dưỡng nhân lực quản lý khoa học và công nghệ

❖ Đào tạo, bồi dưỡng thông qua:

- Làm việc có thời hạn, hoặc triển khai nhiệm vụ nghiên cứu tại các **cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu** hoặc **doanh nghiệp** ở **trong nước và nước ngoài**
- **Các khóa học chuyên đề**

1.5. SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CỦA ĐỀ ÁN



Giai đoạn	Chuyên gia	Nhóm Nghiên cứu	Sau Tiến sỹ	Nhân lực quản lý KH&CN
2016 - 2020	150	50	100	200
2021 - 2025	200	80	200	300
Tổng	<u>350</u>	<u>130</u>	<u>300</u>	<u>500</u>

2. CÁC HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CỦA ĐỀ ÁN 2395



2.1. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CHUYÊN GIA

2.1 Đào tạo, bồi dưỡng **CHUYÊN GIA**

Tạo nguồn để phát triển thành nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư

Tuyển chọn các Chuyên gia thuộc Cơ sở dữ liệu chuyên gia KH&CN do Bộ KH&CN ban hành

Địa điểm đào tạo: Tại nước ngoài

Hình thức: Làm việc có thời hạn (hoặc triển khai nhiệm vụ nghiên cứu) tại cơ sở đào tạo, nghiên cứu hoặc doanh nghiệp ở nước ngoài

Thời gian: không quá 2 năm (trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng Bộ KH&CN quyết định)

Giai đoạn 2016-2020: **150 CG** Giai đoạn 2021-2025: **200 CG**

Tổng 02 giai đoạn: **350 chuyên gia**

ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA TUYỂN CHỌN CHUYÊN GIA

Thuộc Cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ KH&CN	Đăng ký tham gia cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ KH&CN
Tuổi	Nam không quá 55 tuổi/ Nữ không quá 50 tuổi
Đơn vị công tác	Thuộc biên chế hoặc làm việc toàn thời gian tại đơn vị cử đi đào tạo, bồi dưỡng Được cơ quan, đơn vị quản lý đồng ý cử đi đào tạo, bồi dưỡng
Ngoại ngữ	Ngoại ngữ thành thạo, đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 (B2)

TIÊU CHUẨN ĐỂ ĐĂNG KÝ VÀO CSDL CHUYÊN GIA CỦA BỘ KH&CN

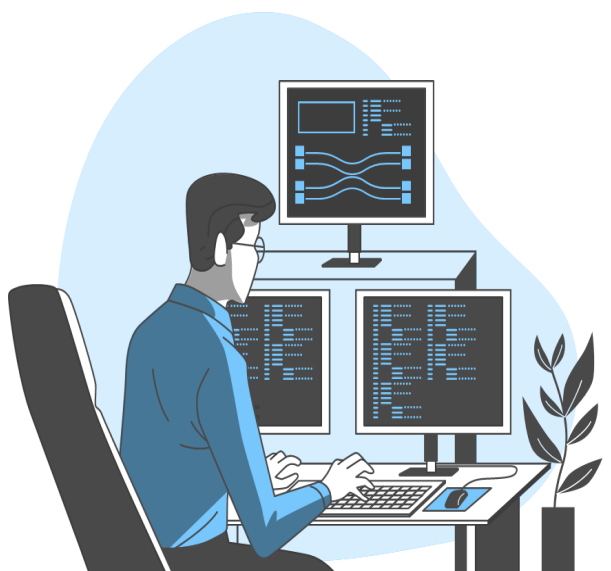


Trong 5 năm liên tục tính đến thời điểm đăng ký phải có **một trong các** điều kiện sau đây:

- 1.** Chủ trì ít nhất **01 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia** và tương đương hoặc **03 nhiệm vụ cấp Bộ, cấp tỉnh** đã được nghiệm thu;
- 2.** Có ít nhất **01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có uy tín (ISI)** hoặc **05 bài báo khoa học đã được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc gia** thuộc Danh mục các tạp chí khoa học chuyên ngành được tính điểm công trình khoa học quy đổi khi xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS do Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước ban hành;
- 3.** Đã hướng dẫn chính ít nhất **01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ** hoặc chủ biên ít nhất **01 cuốn sách chuyên khảo**;
- 4.** Là thành viên Ban chủ nhiệm chương trình KH&CN cấp quốc gia và tương đương;
- 5.** Có ít nhất **01 bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích** hoặc văn bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc **01 giải thưởng KH&CN** trong và ngoài nước có uy tín.



CHẾ ĐỘ, QUYỀN LỢI CHO CHUYÊN GIA THEO ĐỀ ÁN



- ✓ Đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài **không quá 2 năm**
- ✓ **Được trả kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ sở đào tạo, nghiên cứu**
- ✓ Được cấp sinh hoạt phí (ăn, ở) theo quy định đối với công chức, viên chức đi công tác, đào tạo ở nước ngoài.
- ✓ Được cấp kinh phí vé máy bay, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa và bảo hiểm y tế
- ✓ Được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu (không quá **300USD/tháng**); **100% chi phí công bố kết quả** nghiên cứu trên các tạp chí KH&CN uy tín quốc tế; **100% chi phí đăng ký và công bố quyền sở hữu trí tuệ.**

TRÁCH NHIỆM CỦA CHUYÊN GIA THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO ĐỀ ÁN 2395

- Sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành
- Hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, trở về cơ quan, đơn vị công tác đúng hạn để ứng dụng kết quả vào công việc chuyên môn;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian **ít nhất gấp 02 lần thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng**
- Báo cáo kết quả khóa đào tạo, bồi dưỡng
- Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành nếu không tham gia khoa đào tạo, bồi dưỡng khi đã được cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc thôi việc trong thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng.





2.2 ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NHÓM NGHIÊN CỨU

2.2 Đào tạo, bồi dưỡng **NHÓM NGHIÊN CỨU**

Hình thành **các nhóm nghiên cứu mạnh**, đủ năng lực giải quyết các nhiệm vụ KH&CN quan trọng của ngành, lĩnh vực

Số lượng thành viên nhóm **được cử đi tối đa: 5 người**

Thành viên từ viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm, trường ĐH hoặc doanh nghiệp

Địa điểm đào tạo: **Tại nước ngoài**

Hình thức: Triển khai nhiệm vụ nghiên cứu ở nước ngoài

Thời gian: **không quá 6 tháng**

Giai đoạn 2016-2020: **50 nhóm** Giai đoạn 2021-2025: **80 nhóm**
Tổng 02 giai đoạn: **130 nhóm nghiên cứu**

(Số lượng thành viên nhóm hiện được quy định theo Thông tư 13/2016/TT-BKHCN.

Tới đây sẽ điều chỉnh số lượng thành viên nhóm theo Thông tư thay thế Thông tư 13/2016/TT-BKHCN)

ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA TUYỂN CHỌN NHÓM NGHIÊN CỨU

Tuổi thành viên	Không quá 50 tuổi
Nhóm nghiên cứu	Đang tiến hành nghiên cứu tại viện nghiên cứu, trường Đại học, phòng thí nghiệm, cơ sở ươm tạo hoặc doanh nghiệp; Có một nhà khoa học hàng đầu làm Trưởng nhóm, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chuyên môn
Ngoại ngữ	Ngoại ngữ thành thạo, đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 (B2)
Trưởng nhóm	Trưởng nhóm có thành tích KH&CN được thể hiện thông qua: <u>bài báo khoa học</u> được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc tạp chí ISI có uy tín; <u>sách chuyên khảo</u> ; sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng được cấp <u>văn bằng bảo hộ</u> hoặc đoạt <u>giải thưởng về KH&CN</u> (Nghị định 78/2014/NĐ-CP) trong thời gian <u>05 năm</u> tính đến thời điểm nộp hồ sơ

CHẾ ĐỘ, QUYỀN LỢI CHO NHÓM NGHIÊN CỨU THAM GIA ĐỀ ÁN



- ✓ Đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài **không quá 06 tháng**
- ✓ **Được trả kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ sở đào tạo, nghiên cứu**
- ✓ Được cấp sinh hoạt phí (ăn, ở) theo quy định đối với công chức, viên chức đi công tác, đào tạo ở nước ngoài.
- ✓ Được cấp kinh phí vé máy bay, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa và bảo hiểm y tế
- ✓ Được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu (không quá **1.000USD/tháng/nhóm**); **100% chi phí công bố kết quả nghiên cứu** trên các tạp chí KH&CN uy tín quốc tế; **100% chi phí đăng ký và công bố quyền SHTT**

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO ĐỀ ÁN 2395



- Sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành
- Hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, trở về cơ quan, đơn vị công tác đúng hạn để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào công việc chuyên môn;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian **ít nhất gấp 02 lần thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng**
- Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành nếu không tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng khi đã được cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc thôi việc trong thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng.
- Trách nhiệm Trưởng nhóm: Quản lý và chịu trách nhiệm hoạt động chuyên môn, nghiên cứu và các hoạt động khác của nhóm. Đại diện thực hiện các thủ tục liên quan đến khóa đào tạo bồi dưỡng, giao dịch với cơ sở đào tạo bồi dưỡng. Báo cáo kết quả khóa đào tạo, bồi dưỡng



2.3 BỒI DƯỠNG SAU TIẾN SĨ

2.3 BỒI DƯỠNG SAU TIẾN SĨ

Phát triển và hoàn thiện kỹ năng nghiên cứu và triển khai
Tạo nguồn để hình thành chuyên gia trong các lĩnh vực KH&CN

Đang làm việc tại các viện nghiên cứu, trường Đại học hoặc doanh nghiệp

Địa điểm: **ở trong nước hoặc nước ngoài**
 Hình thức: Triển khai nhiệm vụ nghiên cứu
 Thời gian: **không quá 2 năm**

Giai đoạn 2016-2020: **100 người** Giai đoạn 2021-2025: **200 người**
 Tổng 02 giai đoạn: **300 người**

ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA TUYỂN CHỌN SAU TIẾN SĨ

Tuổi	<u>Dưới 40 tuổi</u>
Đơn vị công tác	Làm việc tại tổ chức khoa học và công nghệ hoặc doanh nghiệp
Ngoại ngữ	Ngoại ngữ thành thạo, đáp ứng được yêu cầu đào tạo bồi dưỡng hoặc đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 (B2)
Kinh nghiệm	Ít nhất <u>03 năm liên tục</u> nghiên cứu về lĩnh vực KH&CN đăng ký bồi dưỡng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển Có ít nhất <u>01 bài báo</u> đăng trên <u>tạp chí khoa học uy tín</u> trong <u>05 năm</u> tính tới thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển

CHẾ ĐỘ, QUYỀN LỢI CHO ỨNG VIÊN SAU TIẾN SĨ THEO ĐỀ ÁN



- ✓ Đào tạo, bồi dưỡng tại trong nước và nước ngoài **không quá 02 năm**
- ✓ **Được trả kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ sở đào tạo, nghiên cứu**
- ✓ Được cấp sinh hoạt phí (ăn, ở) theo quy định đối với công chức, viên chức đi công tác, đào tạo ở nước ngoài.
- ✓ Được cấp kinh phí vé máy bay, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa và bảo hiểm y tế
- ✓ Được hỗ trợ kinh phí cho đào tạo trong nước không quá **200 triệu đồng/khóa**, tại nước ngoài không quá **300USD/tháng**;
- ✓ Được hỗ trợ **100% chi phí công bố kết quả** nghiên cứu trên các tạp chí KH&CN uy tín quốc tế; **100% chi phí đăng ký và công bố quyền sở hữu trí tuệ.**

TRÁCH NHIỆM CỦA ỨNG VIÊN SAU TIẾN SĨ

THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO ĐỀ ÁN 2395



- Sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành
- Hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, trở về cơ quan, đơn vị công tác đúng hạn để ứng dụng KQNC vào công việc chuyên môn;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng
- Báo cáo kết quả khóa đào tạo, bồi dưỡng
- Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành nếu không tham gia khoa đào tạo, bồi dưỡng khi đã được cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc thôi việc trong thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng.



2.4 BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN

2.4 BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN

Nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý KH&CN, quản lý ĐMST

Nhân lực quản lý KH&CN của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức KH&CN và doanh nghiệp

Địa điểm: **trong nước hoặc nước ngoài**
 Hình thức: khóa học chuyên đề hoặc các hình thức tiếp thu khác
 Thời gian: **không quá 3 tháng**

Giai đoạn 2016-2020: **200 cán bộ** Giai đoạn 2021-2025: **300 cán bộ**
 Tổng 02 giai đoạn: **500 cán bộ**

ĐIỀU KIỆN CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG TRONG NƯỚC



- ❖ 02 năm liên tục tính đến thời điểm cử đi đào tạo bồi dưỡng **làm công tác quản lý KH&CN** và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ❖ Không trong thời gian xem xét, thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên
- ❖ Vị trí việc làm phù hợp với nội dung của khóa bồi dưỡng
- ❖ Có văn bản cử đi bồi dưỡng của cơ quan quản lý
- ❖ Còn đủ thời gian công tác ít nhất 02 năm tính từ thời điểm khóa bồi dưỡng bắt đầu

ĐIỀU KIỆN CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI



- ❖ Đáp ứng **một trong các** điều kiện sau:
 - Giữ chức vụ lãnh đạo **từ cấp phòng** trở lên
 - Quy hoạch cấp **Phó Giám đốc Sở KH&CN, Phó Vụ trưởng** hoặc **tương đương** trở lên;
 - **Công chức, viên chức trực tiếp tham gia xây dựng, hoạch định chính sách KH&CN và đổi mới sáng tạo**
- ❖ Còn đủ thời gian công tác ít **nhất 03 năm** tính từ thời điểm khoá bồi dưỡng bắt đầu
- ❖ Không trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên
- ❖ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm trước liền kề
- ❖ Vị trí việc làm phù hợp với nội dung của khoá bồi dưỡng
- ❖ Có văn bản đồng ý cử đi bồi dưỡng của cơ quan quản lý

CHẾ ĐỘ QUYỀN LỢI CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN KHI THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG TRONG NƯỚC



- ✓ Thời gian bồi dưỡng: không quá **03 tháng**
- ✓ **Cá nhân đến từ tổ chức công lập:** hưởng các chế độ hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước
- ✓ **Cá nhân đến từ tổ chức ngoài công lập và doanh nghiệp:** được hỗ trợ học phí và các phí liên quan trực tiếp đến khóa học

CHẾ ĐỘ, QUYỀN LỢI CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN KHI THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI



- ✓ Được trả kinh phí đào, bồi dưỡng
- ✓ Được cấp sinh hoạt phí, phí mua vé máy bay, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa và bảo hiểm y tế
- ✓ Cá nhân đến từ tổ chức công lập: được hưởng chế độ tiền lương và các chế độ khác theo quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN KHI THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG Ở TRONG NƯỚC



- ❖ Tuân thủ chính sách, luật pháp
- ❖ Sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ KH&CN KHI THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI



❖ Trách nhiệm, nhiệm vụ của trưởng đoàn:

- Phụ trách và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của đoàn trong thời gian học tập ở nước ngoài;
- Thay mặt đoàn giao dịch với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài (nếu cần);
- Theo dõi việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch học tập, nghiên cứu của đoàn;
- Quản lý học viên của đoàn;
- Ký, gửi báo cáo việc thực hiện kế hoạch và kết quả học tập của đoàn sau khi khóa bồi dưỡng kết thúc đến cơ quan có thẩm quyền.

❖ Trách nhiệm và nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong đoàn

- Chấp hành đầy đủ quy định về quản lý đoàn và cán bộ, công chức, viên chức đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài; tuân thủ sự chỉ đạo của trưởng đoàn;
- Chấp hành luật pháp, tôn trọng phong tục tập quán, truyền thống văn hóa của nước đến học tập, nội quy của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và cơ sở lưu trú;
- Báo cáo kết quả học tập theo quy định.



3. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐỀ ÁN 2395



CÁC VĂN BẢN QUẢN LÝ ĐỀ ÁN 2395



Thông tư Quản lý

Thông tư số 13/2016/TT-BKHCHN ngày 30/06/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ

Thông tư số 08/2020/TT-BKHCHN ngày 24/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 13/2016/TT-BKHCHN

Thông tư hướng dẫn cơ chế Tài chính

Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22/08/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước

Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/06/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí

Tới đây, các Thông tư sẽ được sửa đổi, thay thế để phù hợp với các điều kiện thực tế.

Dự kiến hoàn thành sửa đổi, thay thế Thông tư Quản lý Đề án trong Quý 1 năm 2023



QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN CỦA ĐỀ ÁN



Bộ KH&CN thông báo kế hoạch tuyển chọn nhân lực KH&CN để cử đi đào tạo, bồi dưỡng



Bộ KH&CN tổ chức đánh giá hồ sơ dự tuyển theo quy định (thông qua Hội đồng khoa học)



Cá nhân, nhóm nghiên cứu gửi hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định
Hồ sơ nộp về:
Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo



Bộ KH&CN phê duyệt danh sách trúng tuyển, thông báo kết quả tuyển chọn và triển khai đào tạo, bồi dưỡng



Tới đây, Quy trình tuyển chọn sẽ được điều chỉnh để phù hợp với các điều kiện thực tế theo hướng gọn nhẹ, thuận tiện hơn cho các ứng viên và cho cơ quan chủ quản ứng viên.

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐỀ ÁN 2395 (1)



Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án	Chuyên gia	Nhóm Nghiên cứu	Sau Tiến sỹ
1. Phiếu đăng ký tuyển chọn có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp	B1.2-ĐKCG	B1.3-ĐKNNC	B1.4-ĐKSTS
2. Lý lịch khoa học (Anh - Việt)	x	x	x
3. Đề cương n/cứu dự kiến triển khai trong thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng (Anh - Việt) được cơ sở nghiên cứu, đào tạo chấp thuận	x	x	x
4. Văn bản đồng ý tiếp nhận của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước/nước ngoài được dịch ra tiếng Việt có nội dung hỗ trợ triển khai hoặc dịch vụ cung cấp để triển khai nội dung theo đề cương nghiên cứu của ứng viên, chi phí phải trả cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (nếu có)	x	x	x
5. Văn bản đồng ý nhận bảo trợ của nhà khoa học			x
6. Văn bản đồng ý cử đi đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ;	x	x	x

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐỀ ÁN 2395 (2)



Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án	Chuyên gia	Nhóm Nghiên cứu	Sau Tiến sỹ
7. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ	x	x	x
8. Định hướng phát triển chuyên môn (Anh - Việt) để phổ biến kiến thức, kinh nghiệm nghiên cứu cho cán bộ nghiên cứu tại đơn vị sau khoá đào tạo, bồi dưỡng	x		
9. Kế hoạch và định hướng nghiên cứu chuyên sâu (Anh - Việt)		x	
10. Văn bản cam kết thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của học viên trong và sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng;	x	x	x
11. Dự kiến kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN;	x	x	x
12. Xác nhận về những hỗ trợ khác ngoài NSNN (nếu có)	x	x	x

4. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

4. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

CÁC ĐỀ XUẤT HỢP TÁC

- Các trường đại học bang Victoria cùng phối hợp xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn cho các nhóm học viên của Đề án 2395 như chuyên gia, sau tiến sĩ, nhóm nghiên cứu
- Các trường đại học bang Victoria cùng phối hợp xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh tại Việt Nam, xây dựng các dự án nghiên cứu giữa Việt Nam và Australia thông qua việc tiếp nhận các nhóm nghiên cứu Việt Nam làm việc tại Australia.
- Hỗ trợ triển khai các hoạt động xây dựng mạng lưới chuyên gia, nhóm nghiên cứu Việt Nam Australia

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

❖ **Kết quả sau đào tạo, bồi dưỡng:**

- Báo cáo kết quả nghiên cứu
- Công bố khoa học
- Hợp đồng hợp tác, Biên bản hợp tác, phát triển dự án nhiệm vụ với đối tác nước ngoài
- Hội thảo trao đổi học thuật về nhiệm vụ nghiên cứu (báo cáo tại hội thảo hoặc tổ chức Hội thảo về chủ đề đặt ra trong quá trình đào tạo bồi dưỡng...);
- Hướng dẫn nghiên cứu sinh/thạc sĩ/...
- ...

❖ **Đánh giá kết quả sau quá trình đào tạo bồi dưỡng:**

- Đơn vị cử người đi đào tạo, bồi dưỡng tổ chức đánh giá kết quả;
- Đánh giá định lượng và định tính;
- Bộ KH&CN tổ chức Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;
- ...

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

- ❖ Một số mục chi **chưa có định mức** (*phí đào tạo, bồi dưỡng; chi phí hỗ trợ nghiên cứu...*) và chưa có quy định về cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- ❖ Các quy định, hướng dẫn về cơ sở pháp lý, nội dung, điều khoản, hình thức... của hợp đồng, ví dụ:
 - **Các chủ thể tham gia ký hợp đồng:** Những bên tham gia ký hợp đồng? Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn các bên trong hợp đồng?
 - **Phân định, quản lý các tài sản trí tuệ** được hình thành sau quá trình đào tạo, bồi dưỡng;
 - Các vấn đề pháp luật có liên quan (tôn giáo, visa nhập cảnh cho gia đình,...);
 - Xử lý **các tình huống rủi ro phát sinh** trong quá trình thực hiện hợp đồng;
 - Các vấn đề khác...

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

- ❖ Quy định, hướng dẫn về:
 - Quy định, trách nhiệm quản lý người tham gia Đề án trong quá trình đi đào tạo bồi dưỡng
 - Trách nhiệm cơ quan chủ quản của người tham gia Đề án trong việc quản lý con người và quá trình đi đào tạo bồi dưỡng.
- ❖ Một số vấn đề khác: *bảo mật, an ninh, bảo hiểm, an toàn cho người Việt Nam ở nước ngoài...*

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI, THẢO LUẬN

Bộ KH&CN dự kiến phối hợp với **một số** Đại học, Viện nghiên cứu lớn để triển khai Đề án 2395 theo hướng giao các đơn vị này thực hiện một số công việc (quy định trong Thông tư thay thế các Thông tư quản lý Đề án hiện nay và cụ thể tại MoU sẽ ký với đơn vị), như:

- Phổ biến, giới thiệu Đề án tới các đối tượng;
- Tiếp nhận, xét chọn hồ sơ và trình Bộ KH&CN xem xét, quyết định;
- Ký hợp đồng với cơ sở đào tạo bồi dưỡng trong và ngoài nước để đưa cán bộ thuộc đơn vị đi đào tạo, bồi dưỡng;
- Quản lý và sử dụng, thanh toán kinh phí được Bộ KH&CN cấp cho cán bộ thuộc đơn vị được cử đi đào tạo, bồi dưỡng;
- Quản lý cán bộ đi đào tạo bồi dưỡng;
- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả đi đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ thuộc đơn vị;
- Sử dụng, ứng dụng kết quả sau khi đi đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ;
- ...

ĐƠN VỊ THƯỜNG TRỰC ĐỀ ÁN 2395
HỌC VIỆN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

SĐT: 0799992395/ EMAIL: DEAN2395.MOST@GMAIL.COM